

Số: 3165 /STP-XDKT&TDTHPL

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
quy định về nguyên tắc, tiêu chí
và định mức phân bổ vốn đầu
tư công nguồn ngân sách địa
phương giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 6083/STC-NS ngày 11 tháng 6 năm 2026 về việc lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Qua nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về tính hợp Hiến, hợp pháp

- Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 – 2030; Nghị quyết số 158/HĐND-TT ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14; Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tại Công văn số 8288/UBND-NC ngày 31 tháng 5 năm 2026 về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp nhận thấy, Sở Tài chính tham mưu xây dựng dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

- Dự thảo đã xác định rõ những nội dung cần quy định, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với tinh thần của Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đảm bảo tính hợp hiến.

2. Tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ*

sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15; Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15; Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; Công văn số 5302/BTC-NSNN ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả đầu tư đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030”. Đối chiếu các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, cần loại bỏ các căn cứ không phải là văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP **“Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực”**.

3. Nội dung cụ thể của dự thảo

a) Đối với dự thảo Nghị quyết

- Về tên dự thảo: Đề nghị bổ sung cụm từ “tỉnh Cà Mau” hoặc “trên địa bàn tỉnh Cà Mau” cho rõ phạm vi. Đồng thời, đề nghị rà soát, điều chỉnh cho thống nhất trong toàn bộ văn bản.

- Về căn cứ ban hành văn bản:

+ Tại căn cứ ban hành thứ 5: Đề nghị điều chỉnh thành “*Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15*” cho thống nhất cách trình bày.

+ Tại căn cứ thứ 7, thứ 8: Đề nghị bỏ để đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

- Tại phần “Hội đồng nhân dân ban hành ...”: Đề nghị thay từ “địa phương” thành “địa phương” cho chính xác.

- Điều 1:

+ Tại khoản 1: Đề nghị thay cụm từ “ngày 18/4/2026” thành cụm từ “ngày 18 tháng 4 năm 2026” cho rõ.

+ Tại điểm a khoản 2: Đề nghị bổ sung cụm từ “cấp tỉnh” vào sau cụm từ “ban, ngành” cho rõ, bổ sung từ “các” vào trước cụm từ “đơn vị”.

+ Tại điểm b khoản 2: Đề nghị bổ sung cụm từ “Các cơ quan, đơn vị và” vào trước cụm từ “tổ chức, cá nhân”; thay cụm từ “lập” thành cụm từ “xây dựng, lập thẩm định, phân bổ, giao, triển khai, thực hiện” cho đầy đủ.

- Tại Điều 2: Qua rà soát, nội dung cụ thể chỉ tính về định nghĩa và định nghĩa này đã được quy định tại Điều 2 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét sự cần thiết quy định nội dung này.

- Điều 3: Đề nghị đánh giá sự cần thiết việc liệt kê vì các nội dung này đã được quy định đầy đủ tại Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15, cơ quan soạn thảo có thể điều chỉnh theo hướng ghép với Điều 4 và đối với nội dung quy định nguyên tắc chung điều chỉnh theo hướng dẫn chiếu cho chặt chẽ. Trường hợp, cơ quan soạn thảo xác định cần thiết phải liệt kê cụ thể tại dự thảo đề nghị rà soát, bám sát nội dung quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 và các quy định có liên quan để quy định cho đầy đủ, thống nhất với quy định hiện hành. Trong đó, cần cần lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

+ Tại khoản 2, khoản 3, khoản 4: Đề nghị rà soát, đối chiếu với quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 để điều chỉnh cho đầy đủ, thống nhất.

+ Tại khoản 5: Đề nghị xác định lại nội dung này là “nguyên tắc” hay là “mục tiêu” để điều chỉnh cho chặt chẽ.

+ Tại khoản 6: Đề nghị bám sát nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Mục II Chỉ thị số 16/CT-TTg và khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 để điều chỉnh cho đầy đủ, thống nhất.

+ Tại khoản 9: Đề nghị rà soát, bố cục lại thứ tự các điểm theo thứ tự bảng chữ cái Tiếng Việt; đề nghị rà soát, bổ sung “Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia”, “Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch” cho thống nhất với quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15; tại điểm d đề nghị rà soát, đối chiếu với quy định tại điểm đ, điểm g khoản 8 Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15.

- Điều 4

+ Tại khoản 1: Đề nghị rà soát, bám sát nội dung quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 để điều chỉnh nội dung cho chặt chẽ, đảm bảo đầy đủ, thống nhất với quy định hiện hành.

+ Tại điểm a khoản 2: Đề nghị bổ sung cụm từ “năm 2025” vào trước cụm từ “do Sở Dân tộc và Tôn giáo” cho đầy đủ

+ Tại điểm b khoản 2: Tại điểm b khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg quy định tên tiêu chí “Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều” và tiêu chí “số thu nội địa

(không bao gồm số thu từ sử dụng đất, xổ số kiến thiết)” nhưng tại điểm b khoản này lại quy định là tiêu chí “thu ngân sách” và tiêu chí “tỷ lệ hộ nghèo”, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh nội dung cho chặt chẽ, thống nhất.

+ Tại điểm c khoản 2: Đề nghị rà soát, đối chiếu với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg để quy định cho chặt chẽ, thống nhất, theo đó, *“Tiêu chí diện tích bao gồm diện tích đất tự nhiên, đất trồng lúa và tỷ lệ che phủ rừng của các địa phương”*, tuy nhiên, dự thảo lại không có quy định đối với tiêu chí “diện tích đất trồng lúa”; đối với nội dung quy định về việc xác định “diện tích đất tự nhiên” tại điểm c khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg quy định *“Diện tích đất tự nhiên của các địa phương để tính điểm được xác định căn cứ vào số liệu năm 2024 Cục Thống kê công bố, trường hợp điều chỉnh địa giới hành chính, chỉ tiêu diện tích đất trồng lúa của các địa phương được điều chỉnh theo nguyên tắc cộng số học chỉ tiêu diện tích đất trồng lúa của các địa phương trước điều chỉnh địa giới hành chính”* nhưng tại dự thảo quy định *“Diện tích đất tự nhiên được xác định theo Nghị quyết số 1688/NQ- UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội”*, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo có nội dung trình bày về vấn đề này; đề nghị bổ sung cụm từ “năm 2025” vào trước cụm từ “do Sở Nông nghiệp và Môi trường” cho rõ.

+ Tại điểm d khoản 2: Đề nghị rà soát, đối chiếu với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg để nghiên cứu, điều chỉnh bổ sung cho chặt chẽ, trong đó, lưu ý rà soát trên địa bàn tỉnh có “xã thuộc vùng căn cứ cách mạng ATK kháng chiến (ATK lịch sử)”, “xã thuộc khu vực chịu tác động của công trình quốc phòng và khu vực quân sự nhóm đặc biệt”, “xã đặc biệt khó khăn vùng III”, “Địa phương thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long” hay không, bổ sung cho đầy đủ (nếu có); đề nghị bổ sung trích yếu văn bản của Quyết định số 02354/QĐ-UBND cho đầy đủ.

+ Ngoài ra, qua rà soát nội dung quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg có 05 tiêu chí để tính điểm phân bổ vốn đầu tư công, nhưng tại dự thảo chỉ có 04 tiêu chí, không có tiêu chí “đơn vị hành chính cấp xã” đề nghị cơ quan thảo có nội dung trình bày về nội dung này. Đồng thời, đối với từng “định mức” để xác định số điểm của từng tiêu chí đề nghị cơ quan soạn thảo có nội dung trình bày rõ cơ sở pháp lý và thực tiễn để làm cơ sở cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Tại Khoản 3: Đề nghị xem lại cụm từ **“05 nhóm tiêu chí”** và cụm từ “đơn vị hành chính cấp xã” để quy định cho thống nhất theo đề nghị nêu trên.

+ Tại khoản 4: Đề nghị có nội dung giải trình rõ cụm từ “75% nguồn ngân sách tập trung” và “giữ lại 10% dự phòng” để làm cơ sở cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Bên cạnh đó, đề nghị rà soát điều chỉnh cho thống nhất cụm từ “các xã, phường” và “cấp xã”; cụm từ “Tổng số điểm của từng đơn vị cấp xã”, “Tổng số điểm phân bổ vốn của từng đơn vị cấp xã”, “Tổng số điểm của từng xã, phường”;

“số vốn định mức cho 01 điểm phân bổ”, “số vốn định mức xác định cho 01 điểm phân bổ”.

4. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo và thành phần hồ sơ

a) Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh nội dung đúng theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Về thành phần hồ sơ

Đối với hồ sơ gửi thẩm định: Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Trong đó, lưu ý: “**Các báo cáo ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo** của cơ quan chủ trì soạn thảo”.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính tổng hợp, hoàn chỉnh./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD STP (b/c);
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL(01, Tr).



Phạm Quốc Sử